

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày: 13-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Bình

Bà Phạm Thanh Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 5 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Thành Bc, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1979 tại An Minh, Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trương Công K và bà Nguyễn Thị T G; vợ là Quách Thị T và có 02 người con, sinh năm 2000 và năm 2006; tiền án, tiền sự: không; Về nhân thân: ngày 23/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 12 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24 tháng theo bản án số 114/2016/HS-ST. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

(1) Quách Thị Lq1, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang; (vợ bị cáo, có mặt).

(2) Trương Yến Lq2, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang; (con bị cáo, vắng mặt).

(3) Quách Văn Lq3, sinh năm 1953. Địa chỉ: ấp TP1, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang; (cha vợ bị cáo, có mặt).

(4) Võ Thanh Lq4, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang; (có mặt).

(5) Quách Thị Lq5, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang; (có mặt).

(6) Nguyễn Văn Lq6, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh, Kiên Giang; (có mặt).

(7) Trần Văn Lq7, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp DQ, xã HC, huyện U Minh Thượng, Kiên Giang; (vắng mặt).

(8) Trung tâm y tế huyện An Minh. Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn Thứ 11, huyện An Minh, Kiên Giang.

Người đại diện: anh Trần Hoàng K – Phó Trưởng phòng Phòng Hành chính Trung tâm y tế (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/9/2021, Trương Thành Bc đến Trung tâm y tế huyện An Minh test nhanh Covid-19, kết quả âm tính để lái xe, vận chuyển hàng hóa đi thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương cho nhà xe Ba Ua ở thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 16 giờ ngày 09/9/2021, Quách Vạn N điều khiển xe tải đến rước Bc tại ngã ba thứ chín đến thị trấn Thứ Mười Một, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang lấy hàng hóa, rồi về nhà xe Ba Ua tại thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên. Sau đó Bc cùng Trần Văn Lq7 và Lê Văn L đi thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương giao hàng, giao hàng xong quay về nhà xe ở thị trấn Thứ Ba lúc 16 giờ ngày 10/9/2021. Sau đó, Bc tiếp tục lấy hàng hóa rồi cùng với Lq7 và Nam đi giao ở thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương, rồi về nhà xe ở thị trấn Thứ Ba lúc 15 giờ ngày 11/9/2021. Sau khi về nhà xe, Trương Thành Bc chạy xe máy đến điểm test nhanh Đặng Phúc ở Thứ Bảy, test nhanh Covid-19 kết quả âm tính, rồi về nhà xe tiếp tục cùng Lq7 chạy đi thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương giao hàng, khi quay về đến Trung tâm y tế huyện Châu Thành test Covid-19 kết quả âm tính lúc 15 giờ 15 phút ngày 12/9/2021, rồi về nhà xe thị trấn Thứ Ba lúc 16 giờ ngày 12/9/2021.

Đến khoảng 17 giờ ngày 12/9/2021, Bc đi xe tải cùng với Trần Văn Lq7 từ nhà xe ở thị trấn Thứ Ba đến chốt kiểm soát dịch bệnh khu vực xã Đông Hòa, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang trình giấy test nhanh âm tính ngày 12/9/2021 nên được đi qua chốt. Khi đi đến ngã ba Thứ Chín Rười (đường Hành lan ven biển phía nam), Bc xuống xe gọi điện thoại cho vợ tên Quách Thị Lq1 chạy xe máy đến rước về nhà tại ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

Sau khi về nhà, theo quy định của Sở Y tế Bc phải khai báo y tế ở Trạm y tế xã và tự cách ly tại nhà nhưng từ ngày 12 đến ngày 15/9/2021, Bc không đi khai báo y tế theo quy định, sống chung gia đình, tiếp xúc với vợ Quách Thị Lq1, con gái Trương Yên Lq2, Trương Kim Yên. Ngày 13/9/2021, Bc tiếp xúc với chị Quách Thị Lq5 và anh Võ Thanh Lq4 đến nhà chơi cùng ăn cơm tại nhà. Đến trưa ngày 13/9/2021, Bc đi ruộng và tiếp xúc với cha vợ Quách Văn Lq3. Ngày 14/9/2021, Bc tiếp xúc nói chuyện với anh Nguyễn Văn Lq6 ở gần nhà.

Đến khoảng 18 giờ ngày 15/9/2021, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang nhận được thông báo của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang về trường hợp của Trần Văn Lq7, sinh năm 1980, HKTT: Ấp Dân Quân, xã Hòa Chánh, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang là người đi cùng xe tải với Trương Thành Bc, bị dương tính với virus SARS-COV2.

Từ thông báo trên, Tổ truy vết huyện An Minh đến test nhanh Trương Thành Bc, cho kết quả dương tính với virus SARS-COV2 nên đưa Bc đi cách ly tập trung, điều trị bệnh. Các trường hợp có tiếp xúc với Trương Thành Bc là Quách Thị Lq1 (vợ Bc), Trương Yên Lq2 (con gái Bc), Quách Thị Lq5 (chị vợ Bc), Võ Thanh Lq4 (anh em bạn rể), Quách Văn Lq3 (cha vợ Bc) và Nguyễn Văn Lq6 (ở cùng xóm), đều có kết quả xét nghiệm dương tính với virus SARS-COV2.

Về trách nhiệm dân sự, Người liên quan là Quách Thị Lq1, Trương Yên Lq2, Quách Thị Lq5, Võ Thanh Lq4, Quách Văn Lq3 và Nguyễn Văn Lq6 không yêu cầu bồi thường gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trung tâm Y tế huyện An Minh thống kê chi phí điều trị các trường hợp nhiễm bệnh liên quan đến bị can Trương Thành Bc với số tiền 9.938.879 đồng, bị can Bc đã nộp khắc phục xong.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKS-AM ngày 27-02-2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Trương Thành Bc về tội “Làm lây

lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 240 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Bc phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” và đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 240, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc từ 50 triệu đến 60 triệu đồng. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường tiền thuốc cho Trung tâm y tế; người liên quan không ai yêu cầu nên không xét.

- Bị cáo trình bày: Thừa nhận hành vi vi phạm như Cáo trạng đã nêu; biết lỗi và hối hận về hành vi đã làm. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày do thiếu hiểu biết nên vi phạm, rất hối hận và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đại diện Trung tâm y tế xác định số tiền điều trị các ca bệnh do bị cáo Bc làm lây nhiễm là 9.938.879 đồng. Trong đó bảo hiểm đã chi trả 7.770.129 đồng, người bệnh chi trả là 2.168.750 đồng. Vì vậy bị cáo phải hoàn trả là 2.168.750 đồng. Các chi phí khác như lập chốt kiểm soát, test sàng lọc... ngân sách đã chi trả. Ngoài ra không yêu cầu gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Lq3, anh Lq4, Lq6, chị Lq1, Lq5 đều xin giảm nhẹ cho bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bc thừa nhận hành vi vi phạm của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó, đủ cơ sở kết luận nội dung sự việc: Từ ngày 08/9/2021 đến ngày 12/9/2021, bị cáo Trương Thành Bc nhiều lần đi xe tải giao hàng hóa tại thành phố Hồ Chí Minh và Bình Dương. Sau khi trở về nhà ở ấp TP, xã ĐT, huyện An Minh, tỉnh Kiên

Giang, bị cáo Bc không đi khai báo y tế, cách ly theo quy định. Đến ngày 15/9/2021, bị cáo Bc bị phát hiện dương tính với virus SARS-COV2 và bị đưa đi cách ly y tế tập trung. Kết quả truy vết theo quy định phát hiện những người có tiếp xúc với Bc là Quách Thị Lq1 (vợ Bc), Trương Yến Lq2 (con gái Bc), Quách Thị Lq5 (chị vợ Bc), Võ Thanh Lq4 (anh em bạn rể), Quách Văn Lq3 (cha vợ Bc) và Nguyễn Văn Lq6 (ở cùng xóm) đều dương tính với SARS-COV2.

[3] Khi thực hiện hành vi, bị cáo Bc là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo trở về từ vùng dịch lẽ ra bị cáo phải đến cơ quan y tế để khai báo, thực hiện các biện pháp phòng ngừa y tế phù hợp. Nhưng bị cáo đã trốn tránh không khai báo y tế. Hậu quả làm cho những người tiếp xúc với Bc gồm Quách Thị Lq1, Trương Yến Lq2, Quách Thị Lq5, Võ Thanh Lq4, Quách Văn Lq3 và Nguyễn Văn Lq6 đều dương tính với SARS-COV2. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo Trương Thành Bc phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người” theo điểm c khoản 1 Điều 240 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Với khẩu hiệu “Chống dịch như chống giặc”, Đảng, Nhà nước ta và chính quyền, đoàn thể các cấp cùng với Nhân dân đang ra sức tập trung cao độ, tìm mọi biện pháp để phòng, chống ngăn chặn, đẩy lùi dịch bệnh Covid-19 nhằm bảo vệ sức khỏe, tính mạng cho nhân dân. Trong khi đó, bị cáo Bc là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc làm lây lan dịch bệnh cho người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về phòng chống dịch bệnh ở người. Ngoài ra còn xâm phạm đến sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, đã xâm phạm đến sự bền vững và ổn định của môi trường; gây ra hậu quả nghiêm trọng cho sức khỏe của con người cũng như cho môi trường sinh thái. Làm cho những người thân của bị cáo bị bệnh Covid-19. Cơ quan chức năng phải thiết lập vùng cách ly y tế đối với khu vực bị cáo sinh sống để phòng, chống dịch bệnh; làm ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, đời sống và sinh hoạt của người dân. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của bị cáo gây ra để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu thể hiện đã từng bị Tòa án kết án tù nhưng cho hưởng án treo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện nộp khắc phục toàn bộ chi phí điều trị bệnh. Mặt khác, bị cáo nhất thời phạm tội do suy nghĩ và hành động nông cạn; những người bị lây bệnh đều xin giảm nhẹ cho bị cáo; cha bị cáo là người có công. HĐXX xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[7] Từ những phân tích nêu trên cho thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa đã thể hiện rõ sự ăn năn; tình hình dịch bệnh covid đã được kiểm soát. Do đó, HĐXX thấy xử phạt bị cáo bằng hình phạt khác, không phải hình phạt tù có thời hạn cũng đủ sức để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Mức hình phạt cần tương xứng với tính chất, hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra nhằm nâng cao công tác phòng ngừa chung, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống dịch bệnh Covid -19. HĐXX thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tiền; mức phạt có xem xét đến khả năng và điều kiện thi hành án của bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo đã bị xử phạt bằng hình phạt tiền là hình phạt chính.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Những người liên quan không có yêu cầu đề nghị bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Về thiệt hại do phát sinh ổ dịch đã được đảm bảo bằng nguồn ngân sách chống dịch nên không buộc bồi thường. Riêng các khoản chi phí điều trị trực tiếp cho người bệnh (gồm của bị cáo Bc, chị Lq1, cháu Lq2, chị Lq5, Lq6, Lq4) bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường cho Trung tâm Y tế huyện An Minh. Tổng số tiền chi phí là 9.938.879 đồng, trong đó người bệnh cùng chi trả là 2.168.750 đồng. Bị cáo thống nhất hoàn trả số tiền theo yêu cầu của Trung tâm nên ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng, không phát sinh nên không xem xét.

[11] Về án phí, bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Tuyên bố: Bị cáo Trương Thành Bc phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 240, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo số tiền 50.000.000 đồng.

2 - Về trách nhiệm dân sự, các người liên quan khác không yêu cầu gì nên không xét.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo trả cho Trung tâm y tế huyện An Minh số tiền chi phí điều trị bệnh là 2.168.750 đồng.

Số tiền 9.938.879 đồng do bị cáo Bc nộp tại biên lai thu tiền số 0003729 ngày 17-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh được trích chi trả cho Trung tâm y tế An Minh là 2.168.750 đồng, còn lại 7.770.129 đồng được hoàn trả cho bị cáo.

3 - Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bc chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4 - Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 13-5-2022). Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ/.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND xã ĐT, H. An Minh, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công